

Bản án số: 96/2021/HS-ST
Ngày 29/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vì Văn Đạo và bà Đinh Thị Minh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La: Ông Đặng Văn Đức, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24 và 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2021/TLST-HS ngày 29/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2021/QĐXXST-HS ngày 13/9/2021 đối với các bị cáo:

1. Đinh Thị T, sinh ngày 17/9/1979, tại xã HT, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, cư trú tại bản K, xã HT, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn H, sinh năm 1959 và bà Đinh Thị X, sinh năm 1957, chồng là Hà Văn Th, sinh năm 1973, có 02 con; Tiền án: Ngày 01/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 06 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc; Tiền sự: Không; Nhân thân: Đã có 01 tiền án về tội Đánh bạc; Bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/6/2021 đến 03/8/2021, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 04/4/1979, tại huyện U, Thành phố HN, cư trú tại Tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức N, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1956, chồng là Lê Xuân K, sinh năm 1976, có 02 con; Tiền án: Ngày 01/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 06 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc; Tiền sự: Không; Nhân thân: Đã có 01 tiền án về tội Đánh bạc; Bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/6/2021 đến ngày 03/8/2021, có mặt tại phiên tòa.

3. Lò Thị S, sinh ngày 18/4/1984, tại xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, cư trú tại bản L, xã HT, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Minh Ch, sinh năm 1960 và bà Vi Thị B, sinh năm 1961, chồng là Đinh Văn H, sinh năm 1987 (đã lý hôn), có 02 con; Tiền án: Ngày 01/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù nhưng được hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc; Tiền sự: Không; Nhân thân: Đã có 01 tiền án về tội Đánh bạc; Bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/6/2021 đến ngày 03/8/2021, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hà Văn G, sinh năm 1988, cư trú tại bản K, xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 29/5/2021 Đinh Thị T đến quán bán nước của Lò Thị S, tại Tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên chơi, sau đó thì có Nguyễn Thị Thu H đến, trong lúc ngồi uống nước T nhìn thấy bộ tú lơ khơ trên giá để cốc T nói "*chị em mình chơi vui một tý đi*", S và H cùng đồng ý, cả ba người thống nhất hình thức đánh ba cây, được thua bằng tiền, mức cá cược từ 5.000^d (Năm nghìn) đến 10.000^d (Mười nghìn đồng)/ván và quy định lấy 36 quân bài, gồm: quân bài có chữ A và các quân bài từ số 2 đến số 9 ở góc bên trái quân bài, mỗi số có 04 quân bài, gồm có các chất zô, cơ, nhép, bích, quân bài có chữ A được tính 01 điểm, các quân bài khác có số điểm tương ứng với chính số ghi trên quân bài, người cầm cái trộn đều và chia đều cho mỗi người 03 quân bài, sau đó so điểm với người cầm cái tùy theo mức cá cược của từng người, ai có số điểm cao hơn thì người đó thắng (cao nhất là 10 điểm, thấp nhất là 01 điểm), người thua phải trả cho người thắng. Trường hợp có số điểm bằng nhau thì so chất zô, cơ, nhép, bích (chất zô cao nhất rồi đến chất cơ, chất nhép, chất bích là thấp nhất). T, H, S cùng đánh đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì có anh Hà Văn G đến và cùng tham gia đánh bạc đến 17 giờ 30 phút thì bị Công an thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên phát hiện, bắt quả tang. Lập biên bản thu giữ và niêm phong 36 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu tre và 1.350.000^d (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngày 03/6/2021 cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định số 11/QĐ-ĐCSHS trưng cầu giám định số tiền 1.350.000^d (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Kết luận số 1078 ngày 07/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Kết luận: Số tiền 1.350.000^d (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) gửi giám định là tiền thật.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17959/QĐ-XPHC ngày 25/6/2021 của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên đối với Hà Văn G.

Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 26/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên đã truy tố các bị can Đinh Thị T, Nguyễn Thị Thu H và Lò Thị S về tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã thực hiện ngày 29/5/2021. Tổng số tiền thu giữ là 1.350.000^d (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Trong đó, tiền của bị cáo Đinh Thị T 250.000^d, Nguyễn Thị Thu H 600.000^d, Lò Thị S 200.000^d và Hà Văn G 300.000^d.

Tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan và người làm chứng trong vụ án trình bày toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của các bị cáo, đồng thời xác nhận số tiền và vật chứng bị thu giữ.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày Luận tội, giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối các bị cáo về tội Đánh bạc và đề nghị như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, 58, 36, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình. Xử phạt bị cáo Đinh Thị T từ 30 đến 36 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, 58, 36, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H từ 24 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, 58, khoản 5 Điều 65, Điều 56 điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Thị S từ 07 đến 12 tháng tù, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù nhưng được hưởng án treo của Bản án số 48/2020/HS-ST ngày 01/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

- Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Đề nghị không áp dụng đối với các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 36 quân bài tứ lơ khơ; 01 chiếc chiếu tre; 02 chiếc phong bì niêm phong vật chứng vụ án.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.350.000^d (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu theo quy định.

Các bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với Cáo trạng đã truy tố và Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có khiếu nại, tố cáo về hành vi, Quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định Tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Các bị cáo Đinh Thị T, Nguyễn Thị Thu H và Lò Thị S thực hiện hành vi Đánh bạc (ba cây) được thua bằng tiền, bị cáo Đinh Thị T là người khởi sự, các bị cáo Nguyễn Thị Thu H và Lò Thị S là đồng phạm tham ra thực hiện hành vi đến khi bị bắt, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

Với những căn cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận: Các bị cáo Đinh Thị T, Nguyễn Thị Thu H và Lò Thị S phạm tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Đối với anh Hà Văn G là người đến sau và tham gia đánh bạc cùng các bị cáo đến khi bị bắt, lời khai của anh G phù hợp với lời khai của các bị cáo. Tuy nhiên, do số tiền các bị cáo dùng tham gia đánh bạc dưới mức tối theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự, anh G không có tiền án, tiền sự. Do đó, ngày 25/6/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc đối với anh G là có căn cứ, đúng pháp luật. Xác định anh G là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đồng thời là người làm chứng trong vụ án.

[3]. Về tính chất của vụ án: Các bị cáo thực hiện hành vi đơn giản, không có sự chuẩn bị trước và không có sự phân công vai trò từng người, số tiền dùng tham gia đánh bạc dưới mức tối thiểu theo quy định của khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[4]. Về mức độ, vai trò phạm tội của từng bị cáo: Đinh Thị T là người khởi xướng, đồng thời là người chia bài đầu tiên, các bị cáo H, S là đồng phạm cùng thực hiện hành vi đánh bạc đến khi bị bắt. Các bị cáo Đinh Thị T và Nguyễn Thị Thu H đều phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích Cải tạo không giam giữ, bị cáo Lò Thị S phạm tội trong thời gian đang chấp thời gian thử thách của án treo tại Bản án số 48/2020/HS-ST ngày 01/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên. Do đó, hành vi đánh bạc của các bị cáo là tình tiết định tội của vụ án.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, thực hiện tốt nghĩa vụ công dân tại nơi cư trú. Bị cáo T có bố chồng là liệt sĩ, bị cáo có trực tiếp thờ cúng theo phong tục tập quán. Bị cáo H có chồng trước là liệt sĩ, mặc dù trước khi phạm tội bị cáo đã kết hôn với người khác, nhưng là người đang trực tiếp nuôi con chung của chồng liệt sĩ. Còn đối với bị cáo Lò Thị S cuộc sống hiện tại rất khó khăn phải thuê nhà ở, một mình nuôi 02 con nhỏ ăn học, đều thuộc các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tính nguy hiểm của hành vi không lớn, các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Xét thấy, chỉ cần giao các bị cáo Đinh Thị T và Nguyễn Thị Thu H cho UBND xã, thị trấn nơi các bị cáo cư trú quản lý, giáo dục cũng đủ điều kiện để các bị cáo cải tạo, tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Lò Thị S mặc dù là đồng phạm thứ yếu trong vụ án. Tuy nhiên, do bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo. Do đó, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, đồng thời buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù được hưởng án treo của Bản án số 48/2020/HS-ST ngày 01/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên và tổng hợp hình phạt chung theo quy định khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về nhân thân của các bị cáo: Đều có 01 tiền án về tội Đánh bạc.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra các bị cáo còn bị phạt bổ sung (phạt tiền) theo khoản 5 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, kết quả xác minh điều kiện kinh tế các bị cáo đều là lao động tự do, không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, không có tài sản để đảm bảo thi hành án phạt tiền. Do đó, không áp dụng đối với các bị cáo.

[8]. Về vật chứng của vụ án, cần:

Tịch thu tiêu hủy 36 quân bài tứ lơ khơ, 01 chiếc chiếu tre là công cụ các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội; 02 chiếc phong bì niêm phong vật chứng của vụ án (trong đó 01 chiếc niêm phong 36 quân bài, 01 chiếc niêm phong tiền);

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.350.000^d (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) các bị cáo dùng tham gia đánh bạc.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo không thuộc đối tượng được miễn, giảm án phí. Do đó, phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, 58, khoản 1, 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Thị T và Nguyễn Thị Thu H;

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, 56, 58, khoản 5 Điều 65 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Thị S;

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí đối với các bị cáo.

2. Tuyên bố các bị cáo: Đinh Thị T, Nguyễn Thị Thu H và Lò Thị S, phạm tội Đánh bạc.

3. Hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Đinh Thị T 30 tháng cải tạo không giam giữ;
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Đinh Thị T cho UBND xã HT, huyện Phù Yên; Giao bị cáo Nguyễn Thị Thu H cho UBND thị trấn PY, huyện PY, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã, thị trấn nơi cư trú trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của các bị cáo T và H tính từ ngày UNND xã, thị trấn nhận được Quyết định thi hành án hình sự và bản sao Bản án hình sự sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Lò Thị S 09 tháng tù. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt 09 tháng tù nhưng được hưởng án treo tại Bản án án số 48/2020/HS-ST ngày 01/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Tổng hợp hình phạt chung cả hai bản án là 18 tháng tù, được trừ 06 ngày tạm giữ của Bản án số 48/2020/HS-ST ngày 01/9/2020, bị cáo còn phải chấp hành tiếp là 17 tháng 24 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào Trại chấp hành Bản án sơ thẩm.

4. Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không áp dụng đối với các bị cáo.

5. Vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 36 quân bài tú lơ khơ; 01 chiếc chiếu tre; 02 chiếc phong bì niêm phong vật chứng của vụ án;

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.350.000^d (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

6. Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/9/2021).

Nơi nhận:

- TATND tỉnh Sơn La;
- VKSND H.Phù Yên;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS Tòa án H.Phù Yên;
- Công an H.Phù Yên;
- Các bị cáo; Người có QL, NVLQ;
- Sở Tư Pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Ngọc Thông